



CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM 2024

“ĐỔI MỚI TƯ DUY, SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC,
VỚI TINH THẦN DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU
TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨ THẬT, NÓI THẬT, LÀM
THẬT, CÓ HIỆU QUẢ THẬT, NGƯỜI DÂN ĐƯỢC
HƯỞNG THỤ THẬT”

Tháng 01/2024

LỜI MỞ ĐẦU

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; trên cơ sở quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khóa, nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Học viện Chính trị khu vực II tổ chức nghiên cứu, biên soạn Chuyên đề: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật*”.

Ngoài Lời mở đầu, Kết luận, nội dung Chuyên đề được cấu trúc thành 02 phần chính:

Phần I: TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI TƯ DUY, SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC, VỚI TINH THẦN DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI TƯ DUY, SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC, VỚI TINH THẦN DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨ THẬT, NÓI THẬT, LÀM THẬT, CÓ HIỆU QUẢ THẬT, NGƯỜI DÂN ĐƯỢC HƯỞNG THỤ THẬT TRONG TOÀN ĐẢNG BỘ TỈNH LONG AN

PHẦN I

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI TƯ DUY, SỬA ĐỔI LỖI
LÀM VIỆC, VỚI TINH THẦN DÁM NGHĨ, DÁM LÀM,
DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM**

1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lỗi làm việc

Tư duy đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh được hình thành rất sớm gắn liền với hành động đổi mới sáng tạo, quyết tâm thực hiện sự thay đổi trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước, biến khát vọng giải phóng dân tộc thành hiện thực theo hệ giá trị “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” cho Tổ quốc, dân tộc và nhân dân. Nghiên cứu di sản Hồ Chí Minh, chúng ta nhận thức sâu sắc phong cách tư duy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về độc lập, tự chủ, sáng tạo bao gồm những nội dung sau:

Nét nổi bật trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh là phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo. Đối với Người, *độc lập* là không lệ thuộc, không phụ thuộc, không bắt chước, rập khuôn, giáo điều. *Tự chủ* là chủ động suy nghĩ và làm chủ suy nghĩ của mình, tự chịu trách nhiệm trước dân, trước đất nước, biết làm chủ bản thân và công việc. Độc lập, tự chủ trên tinh thần: “Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có sự can thiệp ở ngoài vào”¹. Tuy nhiên, độc lập, tự chủ không đồng nghĩa với quan niệm siêu hình, hạn chế những hoạt động đó trong khuôn khổ dân tộc thuần túy, mà luôn liên hệ với cuộc đấu tranh chung của nhân dân tiến bộ thế giới. *Sáng tạo* là tìm ra cái mới, cách thức giải quyết mới không lệ thuộc vào những cái có sẵn, ở mức độ nhất định, cái có sẵn thường là tiền đề, cơ sở để so sánh với cái mới. Sáng tạo còn là sự vận dụng đúng quy luật chung cho phù hợp với cái riêng, cái đặc thù. Theo Hồ Chí Minh: “Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ; cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý; cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm; cái gì mới mà hay thì ta phải làm”². Cái mới, cái sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phù hợp với quy luật khách quan, phù hợp với quy luật phát triển chung của xã hội loài người. Cái mới có thể kế thừa cái cũ, bổ sung giá trị mới, làm cho cái mới khác về chất so với cái cũ. Cái mới là cái chưa từng có trong tiền lệ lịch sử.

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.5, tr.162.

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.112.

Đổi mới tư duy thể hiện cụ thể và sinh động trong cách thức sửa đổi lỗi làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh, cách mạng là “phá cái cũ, đổi ra cái mới”, “phá cái xấu đổi ra cái tốt”. Do đó, Người cho rằng “sửa đổi” tức là “đổi mới” trong tư duy và hành động là cần thiết, tất yếu do sự phát triển của cách mạng đặt ra, khi Đảng lãnh đạo và cầm quyền đứng trước những biến chuyển phức tạp của tình hình mới, nhiệm vụ mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của tư duy và hành động về “sửa đổi”, “đổi mới” và luôn kịp thời “sửa đổi”, kịp thời “đổi mới”. Theo đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu “sửa đổi”, “đổi mới” phải chọn đúng khâu đột phá, đó là “lỗi làm việc”. Đây là điều cốt yếu, hệ trọng cần phải “sửa đổi lỗi làm việc” của người cách mạng. Do vậy, trong phong cách làm việc, Hồ Chí Minh quan tâm trước hết là phong cách công tác và phong cách lãnh đạo của cán bộ, đảng viên. Từ những nhận thức chung về sửa đổi lỗi làm việc, Hồ Chí Minh đã xác định rõ phong cách làm việc bao gồm những đặc trưng sau:

(1) Phong cách quần chúng

Đối với người cán bộ cách mạng, điều tối kỵ là xa rời quần chúng, nếu ai không được quần chúng ủng hộ thì người đó đã làm mất đi bản chất, cội nguồn sức mạnh và lý do tồn tại của chính mình. Để đội ngũ cán bộ, đảng viên quyết tâm thực hành phong cách quần chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luận giải *sự cần thiết phải lắng nghe dân* bằng việc phân tích đặc điểm của thiết chế chính trị ở Việt Nam. Cụ thể:

Về phía Đảng, khi Đảng cầm quyền thì không có nghĩa là có quyền “sai khiến quần chúng mà phải làm đầy tớ cho quần chúng”, phụng sự nhân dân. Muốn phụng sự cho tốt thì tất yếu phải lắng nghe để biết rõ, hiểu sâu ý nguyện của nhân dân. Từ đó, Người khẳng định: “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”³.

Về phía Nhà nước, thì “nước ta là nước dân chủ”, dân là chủ và có quyền làm chủ, còn đội ngũ cán bộ, đảng viên là “công bộc” của nhân dân và phải có trách nhiệm lắng nghe tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của nhân dân để phục vụ cho tốt.

Bên cạnh việc luận giải về sự cần thiết phải lắng nghe dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra *lợi ích của việc lắng nghe nhân dân*. Theo đó, Người cho rằng, khi lắng nghe nhân dân thì Đảng mới có khả năng đề ra được đường lối, chủ trương hợp lòng dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải lắng nghe nhân dân còn là bởi “tai mắt” của nhân dân rất nhiều, “biết nhiều việc mà các

³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.326.

cấp lãnh đạo không biết". Ngay trong công tác cán bộ - nhiệm vụ then chốt, công việc "gốc" của Đảng, muốn biết cán bộ nào tốt, cán bộ nào xấu thì cách tốt nhất là hỏi dân.

Với tác phong quần chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên không chỉ biết lắng nghe, mà còn phải *học hỏi quần chúng nhân dân*. Lý do là bởi dân chúng rất đông đảo, "rất khôn khéo", "biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra". Người khẳng định: "Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. *Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*"⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ phải lắng nghe dân, học hỏi quần chúng, đồng thời Người cũng căn dặn: "Chúng ta tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng"⁵, phải có bản lĩnh, quyết đoán để phân định đúng, sai. Từ đó, cán bộ mới phát huy vai trò, sứ mệnh lãnh đạo, dẫn dắt, giác ngộ, vận động, cảm hóa quần chúng nhân dân để họ sống và làm việc theo đúng Hiến pháp và pháp luật một cách tự giác, có tổ chức, có kỷ luật.

(2) Phong cách làm việc dân chủ, tập thể

Dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh tức là dân là chủ và dân làm chủ. Người luôn coi dân chủ, thực hành dân chủ là chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn, để khơi dậy tính sáng tạo của nhân dân, huy động và sử dụng nguồn lực nhân dân vào các lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động khác nhau, bảo đảm thắng lợi cho sự nghiệp cách mạng ở mọi lúc, mọi nơi. Cụ thể:

Dân chủ, thực hành dân chủ trong Đảng, Người căn dặn: "Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng *dân chủ*"⁶; "Để lãnh đạo tốt, các cấp ủy phải thật *đoàn kết*, thật *dân chủ*, phải thực hành chế độ "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách" và phê bình và tự phê bình để không ngừng tiến bộ"⁷. Đặc biệt, vấn đề tư cách của Đảng trong mối quan hệ với nhân dân, Người yêu cầu: "Mỗi công tác của Đảng phải giữ nguyên tắc và phải liên hợp chặt chẽ với dân chúng. Nếu không vậy, thì chẳng những không lãnh đạo được dân chúng mà cũng không học được dân chúng. Chẳng những không nâng cao được dân chúng, mà cũng không biết ý kiến của dân chúng"⁸. Như vậy, có bốn yêu cầu được Hồ Chí Minh nêu lên: 1) Đảng phải *lãnh đạo* nhân dân; 2) Đảng phải *học* nhân dân; 3) Đảng phải *nâng cao* nhân dân; 4) Đảng phải *biết* ý kiến của nhân dân.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.432.

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.338.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.287.

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.13, tr.448.

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.289.

Đối với Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên”⁹.

Đối với cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹⁰, “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”¹¹. Người luôn căn dặn cán bộ: “Tác phong phải dân chủ, dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng”¹². Như vậy, vừa là phát huy dân chủ, vừa rèn luyện tác phong dân chủ của người cán bộ. Ngoài ra, Người còn nhấn mạnh: “Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo. Và trọng khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm vặt vãnh, cũng tự sửa chữa được nhiều”¹³.

(3) Phong cách làm việc khoa học

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải xây dựng cho mình “cách làm việc khoa học” trong công tác, trong lãnh đạo. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước khi thực hiện nhiệm vụ, bất kể việc gì, từ lớn đến nhỏ, người cán bộ đều phải xác định rõ *mục đích, nội dung, chương trình, kế hoạch*. Người yêu cầu cán bộ phải có mục đích, kế hoạch đúng và rõ như “người bắn cung phải hướng đích” thì hành động mới không bị sai lệch trong công việc. Người nhấn mạnh: “Cách mạng cũng như một bộ máy, phải có phân công, người làm việc này, người làm việc khác, nhưng việc nào cũng cần thiết, cũng quan trọng”¹⁴. Những quan điểm trên đã tạo nên những giá trị đặc sắc về phương pháp luận trong hoạt động thực tiễn, đó là tính mục đích, tính sát thực, khoa học của chương trình, kế hoạch và thực hành sáng tạo, làm đến nơi đến chốn trong thực hiện các nhiệm vụ.

Phong cách làm việc khoa học theo Chủ tịch Hồ Chí Minh khi làm xong một công việc, dù thành công hay thất bại, đều phải tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm để khắc phục sai lầm, khuyết điểm, thực hiện các nhiệm vụ được tốt hơn. Người yêu cầu: “Sau mỗi việc cần phải rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm riêng từng cán bộ, từng địa phương. Kinh nghiệm chung tất cả các cán bộ và

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.376.

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.309.

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.280.

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.149.

¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.284.

¹⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.180.

các địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm ấy cho khắp tất cả cán bộ, tất cả địa phương. Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ vào những công việc mới”.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn yêu cầu cán bộ phải sâu sát, nắm tới “cái ăn, cái mặc”, nắm được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Muốn vậy, cán bộ phải luôn cụ thể, tỉ mỉ, phải kết hợp giữa “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh”¹⁵. Ở Chủ tịch Hồ Chí Minh, phong cách làm việc quần chúng, tập thể dân chủ, khoa học, gắn bó chặt chẽ với nhau, tạo thành một phong cách làm việc rất hiện đại. Phong cách đó đã cần thiết cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quá khứ mà càng cần thiết cho họ trong điều kiện mở cửa, hội nhập quốc tế, thực hiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay.

2. Tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ cách mạng và luôn chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm nhằm phục vụ sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Người khẳng định cán bộ giữ vị trí chủ thể của sự nghiệp cách mạng, là nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp cách mạng: “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”¹⁶.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định vị trí, vai trò của cán bộ là nhân tố quyết định thành bại của cách mạng. Thực tế cho thấy, trong bất cứ hoàn cảnh nào, nhất là ở những thời điểm quyết định hoặc có tính bước ngoặt lịch sử, đội ngũ cán bộ luôn có vai trò quyết định. Nhận thức sâu sắc vấn đề đó, trong công cuộc xây dựng đất nước, Đảng ngày càng chú trọng đến công tác cán bộ và ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ. Hiện nay, đất nước đang trong tiến trình đổi mới, khó tránh khỏi những vấn đề bất cập của cơ chế chính sách, những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống mà hệ thống chính sách pháp luật chưa kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Vì vậy, đất nước muốn phát triển, cần có những cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách vì sự nghiệp chung, vì lợi ích của nhân dân; đặc biệt, cần có những đột phá nắm bắt thời cơ để tạo nên những bước phát triển cho sự nghiệp chung của cách mạng.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.233-234.

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.313.

Với yêu cầu của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên với tinh thần “dám”, có thể thấy những chỉ dẫn sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đào tạo, huấn luyện, về công tác cán bộ trong các bài viết, bài nói của Người. Tư tưởng của Người về cán bộ, công tác cán bộ là cơ sở để vận dụng vào thực hiện yêu cầu cán bộ, đảng viên “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung” mà Đảng đã đặt ra.

Trước hết, để phát huy tinh thần “dám” trong công tác cán bộ, sử dụng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ là: “phải khéo dùng cán bộ”, tức là phải biết bố trí cán bộ vào đúng chỗ, đúng người, đúng việc. Tạo môi trường làm việc tốt, tránh vì mục đích cá nhân mà triệt tiêu động lực phấn đấu của người cán bộ. Phải vì công việc mà dùng người, biết đặt cán bộ đúng vị trí để họ phát huy hết năng lực, sở trường của mình. Muốn làm được điều này, đòi hỏi những người làm công tác cán bộ phải chính trực, công tâm để phân biệt được cán bộ tốt với bọn vu vơ, những kẻ cơ hội, dao động trước thời cuộc, thậm chí phản cách mạng.

Để phát huy năng lực, sở trường của mỗi cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người làm công tác cán bộ phải “khéo”. Tức là phải tạo mọi điều kiện để khiến cán bộ “cả gan”: Cả gan nói, cả gan phụ trách, cả gan làm việc và cả gan dám nhận khuyết điểm. Tiếp đến mỗi cán bộ, đảng viên - “cái gốc của mọi công việc”, muốn hoàn thành tốt công việc được giao phó, phải luôn năng động, sáng tạo, để vượt qua mọi khó khăn, gian khổ.

Vì vậy, trước hết, cán bộ, đảng viên phải học Bác *dám nghĩ*. Làm cách mạng, trước hết phải suy nghĩ chín chắn, cao hơn là dám nghĩ, tức là vượt lên cái cũ, vươn tới những giá trị mới. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển đất nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với cải cách tiền lương, chế độ, chính sách đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích bảo vệ cán bộ *dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung*”¹⁷. Thực tiễn đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cấp chiến lược mà không *dám nghĩ* một cách độc lập, tự chủ, sáng tạo thì rất khó điều hành, lãnh đạo công việc, đi đến đâm chân tại chỗ, thậm chí thất bại.

¹⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội DBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội 2021, tr.178-179.

Cả gan nói tức là người cán bộ phải mạnh dạn chỉ ra khuyết điểm của cấp trên trên cơ sở khoa học, với tinh thần xây dựng nhằm mục đích khắc phục sửa chữa khuyết điểm để làm việc cho tốt hơn. Người cán bộ “cả gan” phê bình cấp trên nhưng phải theo nguyên tắc chân thành, đúng mực, tuyệt đối không mỉa mai, bới móc, báo thù, cũng không nên vì sợ cấp trên mà phê bình chiếu lệ. Vì vậy “cả gan nói”, tức là cán bộ học Bác *dám nói*. Công cuộc đổi mới với hai từ “đổi mới” đã chứa đựng trong đó cái mới, cái dám, cái bản lĩnh. Không có những người dám nói, dám chất vấn, dám phản biện thì xã hội không thể phát triển. Những ngày chất vấn trong các kỳ họp Quốc hội từ thời Bác Hồ đến thời kỳ đổi mới, thực sự đã đem lại tác dụng to lớn trong chỉ đạo thực tế.

Cả gan phụ trách là tính quyết đoán của người cán bộ trong công việc, dám nhận những nhiệm vụ khó khăn. Cán bộ cả gan phụ trách chính là *dám chịu trách nhiệm* khi được giao nhiệm vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Tinh thần trách nhiệm là gì? Là khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho ta điều gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công”¹⁸. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ, đảng viên trong công tác không chỉ “phụ trách trước Đảng và Chính phủ”, mà còn phải “phụ trách trước nhân dân”. Cán bộ *dám* phụ trách trước nhân dân là phải thể hiện lòng trung thành, tận tụy, cống hiến vì lợi ích của Tổ quốc; phải vì lợi ích của Nhân dân, mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân. Đặc biệt, cán bộ cần phải có tinh thần *dám* đấu tranh chống lại những biểu hiện quan liêu, xa dân, *dám* nhìn thẳng vào khuyết điểm của bản thân, của tập thể, của đồng nghiệp và của cấp trên.

Phụ trách trước dân tức “Việc gì cũng bàn bạc với nhân dân, giải thích cho nhân dân”¹⁹, phải “Học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng”²⁰, tránh lối làm việc theo cách quan liêu, mệnh lệnh. Tác hại của lối làm việc quan liêu, mệnh lệnh được Người chỉ rõ là tạo thành “bức tường” ngăn cách, “tách rời Đảng và Chính phủ với nhân dân, tách rời lợi ích của nhân dân với chính sách của Đảng và Chính phủ”²¹. Điều này giúp cán bộ hiểu được lòng dân, biết được ý dân để dân tin tưởng, làm theo và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Qua đó khẳng định trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ.

Phụ trách trước dân, cán bộ, đảng viên phải chống bệnh bảo thủ, “chỉ biết khư khư giữ nếp cũ”²², phải không ngừng tìm tòi, sáng tạo nâng cao hiệu quả trong công tác, chất lượng phục vụ Nhân dân. Khi đến với dân, cán bộ phải

¹⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.248-249

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.334.

²⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.333.

²¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.334.

²² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.286.

tránh bệnh chủ quan, làm việc qua loa, tự mãn, coi thường quần chúng, dẫn đến việc cán bộ không hiểu dân. Vì vậy, cán bộ cần phải thực hiện nhất quán nguyên tắc “theo đúng đường lối nhân dân” để phòng, chống bệnh quan liêu, xa dân.

Những chỉ dẫn quý báu trên là cơ sở cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung hiện nay. “Dám” có nghĩa là không ngại, không sợ làm những việc khó, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách. Hiệu quả công việc là thước đo năng lực cán bộ, là minh chứng cụ thể cho tinh thần dám của cán bộ, đảng viên. Từ quan điểm Hồ Chí Minh về tinh thần trách nhiệm và nội dung các quan điểm của Người về phẩm chất, tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và qua tấm gương đạo đức, phong cách sáng ngời của Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Tổ quốc, trước Đảng và Nhân dân.

Cả gan nhận khuyết điểm: Là cán bộ có thái độ mạnh dạn, chân thật và tự giác trong việc nhận diện những khuyết điểm của mình. Họ còn biết rõ nguyên nhân dẫn đến những khuyết điểm đó, hiểu rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó. Từ đó, họ có ý thức điều chỉnh nhận thức và hành vi của mình để hoàn thiện bản thân với tinh thần “cả quyết sửa lỗi”.

Đối với cán bộ phạm sai lầm do “hám danh trục lợi”, “cố ý phá hoại”, lại không chịu ăn năn, “phê bình, giáo dục mấy cũng ỳ ra, không chịu sửa đổi”, Hồ Chí Minh nhấn mạnh “đối với hạng người này, chúng ta phải nghiêm khắc, phải mời họ ra khỏi Đảng”, “phải có kỷ luật thích đáng, để tránh “con sâu làm rầu nồi canh”. Đặc biệt là người cán bộ lãnh đạo thì phải nhận rõ ưu, khuyết của mình, khuyên cán bộ mình mạnh dạn đề đạt ý kiến vào góp ý phê bình mình. Cấp trên phải biết chú ý lắng nghe, phải có tiếp thu, có tính cầu thị để tiến bộ hơn.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao mang tính hệ thống, toàn diện, sâu sắc, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao trở thành cơ sở nền tảng, “kim chỉ nam” cho việc Đảng ta xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, vững mạnh, góp phần quan trọng vào những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội của tình thời gian qua, đem lại cuộc sống thật sự ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên tiếp tục soi sáng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong công cuộc đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng, phát triển đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

PHẦN II

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ
TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ
ĐỔI MỚI TƯ DUY, SỬA ĐỔI LỐI LÀM VIỆC, VỚI TINH THẦN
DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨ
THẬT, NÓI THẬT, LÀM THẬT, CÓ HIỆU QUẢ THẬT, NGƯỜI
DẪN ĐƯỢC HƯỞNG THỤ THẬT TRONG TOÀN ĐẢNG BỘ
TỈNH LONG AN**

1. Nêu cao tư cách của người đảng viên chân chính cách mạng, ra sức làm tròn phận sự của người cán bộ, đảng viên

a) Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh: Coi đó là nền tảng tinh thần của xã hội, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII); Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên tích cực đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, luôn tỉnh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của: Thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị, phần tử bất mãn; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; có ý thức, trách nhiệm trong kỷ luật phát ngôn; phải nắm vững và chấp hành tốt các quy định về quyền thông tin, phạm vi thông tin theo quy định của Hiến pháp, Luật Tiếp cận thông tin và Luật An ninh mạng; tham gia mạng xã hội cần nghiêm túc thực hiện quy định kỷ luật của Đảng, của tổ chức mà mình là thành viên. Tăng cường đăng tải những thông tin chính thống, lan tỏa những thông điệp tốt đẹp mỗi ngày, đồng thời phản biện lại những thông tin sai trái, phiên diện của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

b) Mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ và thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, chấp hành nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương và góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, từng đảng viên, mỗi tổ chức đảng ra sức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không vi phạm 19 điều đảng viên không được làm theo Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng,

tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong nội bộ Đảng và xây dựng hình ảnh tốt đẹp của người cán bộ, đảng viên để quần chúng noi theo, tạo sự lan tỏa rộng rãi và sâu sắc trong toàn xã hội.

Điều lệ Đảng hiện hành khẳng định “Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân”. Trung thành với lý tưởng của Đảng, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thống nhất giữa lời nói và việc làm, ngôn đi đôi với hành. Không chỉ làm đúng, mà phải làm thật hiệu quả đến mức trở thành mực thước cho nhân dân noi theo, cùng dân đồng lòng, chung sức xây dựng nước Việt Nam “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Cán bộ, đảng viên phải đi đầu trong cuộc chiến chống xa rời lý tưởng cách mạng. Phai nhạt, xa rời lý tưởng cách mạng là biểu hiện đầu tiên của tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị - con đường ngắn nhất dẫn tới sự tha hóa, biến chất. Biểu hiện của phai nhạt lý tưởng cách mạng là mơ hồ về nhận thức, lập trường ngả nghiêng, ngộ nhận về quan điểm giai cấp, hùa theo quan điểm chống đối của các thế lực thù địch, phản từ cơ hội chính trị, cho rằng đất nước cần phải đa nguyên, đa đảng. Phải kiên quyết đấu tranh, không dung túng, bao che hoặc thỏa hiệp với một số cán bộ, đảng viên vì lợi ích vật chất tầm thường mà bất chấp lý tưởng của Đảng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để tham nhũng, làm thiệt hại tài sản lớn cho đất nước, vi phạm pháp luật, làm ô uế thanh danh người cán bộ, đảng viên của Đảng.

Trước yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới, trước sức cám dỗ của quyền lực, sự tác động của chủ nghĩa thực dụng... một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, xa rời chức trách “người đầy tớ nhân dân”. Thực trạng này trực tiếp đe dọa vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên và từng tổ chức đảng phải thấm nhuần chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng phải tự đổi mới, tự chỉnh đốn, làm cho Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh”, xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật sự trung thành của Nhân dân.

c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý gương mẫu, tiên phong trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên: Đại hội XIII của Đảng đã bổ sung, nhấn mạnh tầm quan trọng và đặt lên hàng đầu yêu cầu “Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên”. Đặc biệt, Đảng đã đưa nội dung “Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các giá trị đạo đức cách mạng theo tinh thần “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Xây dựng các chuẩn mực đạo đức

làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày” là một giải pháp mới để xây dựng Đảng về đạo đức.

Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thật sự tiên phong, gương mẫu; kiên định, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng; hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, suốt đời phấn đấu hi sinh vì mục tiêu cách mạng; gắn bó mật thiết với nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, của dân tộc; chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định... của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất, đạo đức cách mạng, có nhân cách và lối sống mẫu mực, lành mạnh, trong sáng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, bản lĩnh, kiên định, đoàn kết, kỷ cương, trung thực, trách nhiệm; thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”, nêu cao danh dự, lòng tự trọng; có năng lực hoàn thành nhiệm vụ, năng động, sáng tạo, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân và mọi biểu hiện, hành vi tiêu cực...

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng về đạo đức, cần phối hợp thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.
- Thực hiện nghiêm quy định nêu gương.
- Bổ sung, hoàn thiện các giá trị và xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng.
- Giáo dục đạo đức cách mạng.
- Đấu tranh chống quan điểm, hành vi phản đạo đức, phi đạo đức.
- Khen thưởng, kỷ luật cán bộ, đảng viên.

2. Rèn luyện tư duy độc lập, không phụ thuộc, không bắt chước, không rập khuôn máy móc; tăng cường tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm

Các cấp, các ngành tổ chức tốt việc học tập và rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc về đặc trưng trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh. Trước hết là đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phương châm của việc học tập và rèn luyện là trên trước, dưới sau; trong trước, ngoài sau; học đi đôi với làm theo, chú trọng việc làm theo bằng những hành động và việc làm cụ thể. Việc học tập và rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh phải là một đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn Đảng, toàn dân; đồng thời là công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc giải quyết các công việc cụ

thể, thiết thực, thúc đẩy cơ quan, đơn vị phát triển, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, tệ quan liêu, tham nhũng, các tệ nạn xã hội.

Xây dựng chuẩn mực đạo đức, phong cách làm việc, ứng xử của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Phong cách tư duy của cán bộ, đảng viên được thể hiện qua cách thức làm việc, cách ứng xử trong các quan hệ công tác, qua ngôn ngữ giao tiếp với mọi người. Mỗi cơ quan, đơn vị ngoài những yêu cầu chuẩn mực về đạo đức, phong cách làm việc, ứng xử chung còn cần có những yêu cầu, chuẩn mực riêng do môi trường và đặc điểm nhiệm vụ công tác quy định. Cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần lượng hóa và cụ thể hóa các đặc trưng giá trị trong phong cách tư duy của Hồ Chí Minh thành các tiêu chí “sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và đánh giá việc thực hiện”²³ cho mỗi loại cán bộ, đảng viên. Cần xây dựng những điển hình mẫu mực từng bước nhân rộng điển hình ra toàn đơn vị thông qua các hoạt động thực tiễn như: Hội thi, hội thao; văn hóa văn nghệ, tuyên truyền cổ động... Đồng thời, qua các giai đoạn cần có sự đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh chuẩn mực mô hình cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật” với đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Động lực của quá trình học tập và rèn luyện theo các đặc trưng giá trị trong phong cách tư duy, phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một trong các tiêu chí biểu dương, khen thưởng và phê bình nhắc nhở các cá nhân, tập thể trên cơ sở đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của mỗi tập thể, cá nhân. Động lực này liên quan mật thiết đến lợi ích của mỗi cá nhân và tập thể. Trong hệ thống các động lực thì lợi ích là động lực trực tiếp và hiệu quả nhất trong thúc đẩy mỗi người thực hiện yêu cầu đã đặt ra và phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong công việc. Do vậy, phải: “Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức đảng hằng năm”²⁴. Để nội dung đánh giá được khách quan, có cơ sở, phải xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống các quy định, quy chế làm việc, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, tác phong công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội.

²³ Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

²⁴ Ban Chấp hành Trung ương: Chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Số: 05-CT/TW, Hà Nội, ngày 15/5/2016.

Tích cực rèn luyện các kỹ năng tư duy thiết thực, gắn với thực tiễn đất nước và thời đại; luôn thống nhất giữa lý luận và thực tiễn; mềm dẻo và linh hoạt; mở và có tính dự báo. Khi học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh, thì trước hết phải học tập phương pháp biện chứng trong tư duy của Người. Tức là học tập nghệ thuật vận dụng linh hoạt, mềm dẻo, uyển chuyển những nguyên lý lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đặc biệt, phải biết học tập nghệ thuật phân tích và giải quyết mâu thuẫn biện chứng trong tư duy Hồ Chí Minh. Học tập tinh thần độc lập trong tư duy Hồ Chí Minh là học tập cách tư duy, cách suy nghĩ độc lập, không phụ thuộc, bất chước, rập khuôn. Học tập tinh thần tự chủ trong tư duy Hồ Chí Minh là học tập cách làm chủ suy nghĩ, làm chủ việc phân tích, so sánh, đối chiếu, xử lý thông tin... để rút ra những kết luận trung thực, đúng đắn. Học tập tinh thần sáng tạo trong tư duy Hồ Chí Minh, là học tập tinh thần dám từ bỏ cái cũ đã bị thực tiễn vượt qua; dám sửa chữa, bổ sung những cái cũ nhưng còn phù hợp; dám tìm tòi, đề xuất những cách trả lời mới cho những vấn đề đang đặt ra của ngày hôm nay. Học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh cũng là học tập việc quán triệt sự thống nhất giữa ý chí, tình cảm cách mạng và tri thức khoa học. Từng bước hình thành phong cách tư duy đổi mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, khắc phục hạn chế về tri thức, về lý luận và cả kinh nghiệm thực tiễn. Đồng thời, kiên quyết chống các căn bệnh: Kinh nghiệm, lý luận suông, giáo điều, cận thị. Thường xuyên kiểm tra, coi trọng công tác sơ tổng kết, rút kinh nghiệm và chi đạo kịp thời.

3. Học tập và rèn luyện “5 biết”

- *Biết nghiêm khắc với chính mình*: Hồ Chí Minh cho rằng, bản thân người đảng viên khi vào Đảng là đã tự nguyện chấp nhận hy sinh lợi ích, thậm chí hy sinh cả tính mạng vì lợi ích của Đảng, của dân tộc. “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư”²⁵. Nghiêm khắc với chính mình là tiền đề cho những nỗ lực của cá nhân nhằm xây dựng một tổ chức đảng chân chính, giống như xây dựng nền gốc vững bền cho ngôi nhà của mỗi người.

Nghiêm khắc với chính mình giúp cho phần tốt ở trong mỗi con người này nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi. Đặc biệt, khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, đảng viên thường nắm giữ những vị trí quan trọng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước, yêu cầu này càng có ý nghĩa quan trọng hơn nữa

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.291.

bởi đứng trước những khó khăn, thử thách cũng như những cám dỗ về tiền tài, danh lợi, cán bộ, đảng viên dễ bị suy thoái, biến chất, có thể nhanh chóng rơi vào chủ nghĩa cá nhân - kẻ thù nguy hiểm của mỗi cá nhân và tổ chức đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp "dĩ công vi tư"²⁶. Đối với Đảng, sự tự giám sát của cán bộ, đảng viên là gốc rễ giám sát của Đảng "vì những người trong sạch thì không việc gì phải sợ sự kiểm soát của ai cả, ngay cả sự kiểm soát của nghị viện"²⁷.

Thực hiện nghiêm khắc với chính mình, mỗi cán bộ, đảng viên không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm để phát triển điều tốt, khắc phục điều dở của bản thân; đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc "dĩ công vi thượng", đặt việc công lên trên, lên trước việc tư... Đây là yêu cầu thường xuyên, liên tục để mỗi cán bộ, đảng viên ngày càng hoàn thiện mình hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của mỗi thời kỳ.

- *Biết thời thế (thực tiễn), công việc và làm việc (dân chủ, khoa học, quần chúng)*, cán bộ, đảng viên phải am hiểu tình hình của cơ quan, địa phương, trong nước, khu vực và thế giới. Dự báo được những tác động, ảnh hưởng cả thuận chiều và nghịch chiều để chủ động xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển. Khi đã có kế hoạch đúng, rõ ràng, thiết thực thì vấn đề còn lại là biết công việc của mình đảm trách và biết làm việc một cách hiệu quả. Phải có lối làm việc khoa học, dân chủ và quần chúng; phải biết phát huy trí tuệ tập thể trong hoạch định chính sách và tổ chức thực thi chính sách. Phải biết kiên định mục tiêu nhưng phương pháp, giải pháp thì linh hoạt mềm dẻo. Tức phải có kỹ năng lãnh đạo, quản lý tốt.

- *Biết dè dặt, biết đủ* - ít lòng ham muốn vật chất; biết buông bỏ quyền lực - không tham quyền, cố vị, biết nâng đỡ hiền tài, tạo điều kiện cho người đức độ, tài năng vượt lên. Phải kiên quyết chống bệnh thành tích, thói xa hoa, lãng phí.

- *Biết dân vận khéo*, cán bộ, đảng viên đóng vai trò là "cầu nối" đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước vào thực tiễn đời sống. Do đó, các cấp ủy đảng phải lựa chọn đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ có trình độ, bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh, có uy tín, sức khỏe, nhiệt tình yêu nghề, cảm thông chia sẻ với mọi người trong xã hội. Cán bộ phải luôn nâng cao trình độ nhận thức, hiểu biết của mình để

²⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.127.

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.1, tr.7.

vận dụng sát đúng nghị quyết của các cấp ủy đảng vào thực tiễn. Cán bộ dân vận không chỉ tuyên truyền, vận động, thuyết phục quần chúng nhân dân, mà còn phải tham mưu cho cấp ủy đảng để ban hành nghị quyết sát đúng với yêu cầu thực tiễn. Cán bộ cần “nhìn cho kỹ, nghĩ cho chín” để xem xét, phán đoán, vận dụng đúng nghị quyết của Đảng, quyết định của chính quyền vào thực tiễn đời sống chính trị, xã hội để vận động, thuyết phục nhân dân thực hiện. Phải có kỹ năng lắng nghe, thấu hiểu những kiến nghị của quần chúng nhân dân. Thông qua sự sâu sát, cảm thông, chia sẻ, cán bộ nghe phản ánh những kiến nghị, đề xuất bảo đảm lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân để có phương án phối hợp giải quyết kịp thời, hợp tình, có lý. Phải gần gũi, sâu sát “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người” để hiểu, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Có kỹ năng thuyết phục nhân dân, hiểu từng đối tượng mỗi người dân để nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin. Tùy từng lĩnh vực công tác của cán bộ dân vận mà có các hình thức tuyên truyền, vận động nhân dân phù hợp. Sự nêu gương của cán bộ đóng vai trò quyết định đến hiệu quả công tác dân vận. Nghĩa là cán bộ phải nói đi đôi với làm, giải quyết, xử lý mọi việc có lý, có tình thì nhân dân mới tin.

- *Biết đổi mới, sáng tạo, đương đầu với khó khăn, thử thách vì lợi ích của nhân dân*, đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh Long An tự hào, tiếp nối truyền thống, vun bồi thành quả cách mạng mà thế hệ lãnh đạo tỉnh trước đây tạo dựng. Đó là tấm gương về sự đột phá dám thay đổi tư duy, cơ chế, cách quản lý cũ kém hiệu quả bằng tư duy mới, cơ chế và cách quản lý mới phù hợp với thực tiễn của Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Chính (Cao Văn Chánh tức Chín Cẩn). Với tư duy dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Chính cùng các đảng viên phụ trách trước dân như: Hồ Đắc Hi, Tư Giao... thực hiện hành công 02 Đề án: “Bù giá vào lương”, “Cải tiến lưu thông phân phối” đã tạo ra cơn “địa chấn” thực sự trong cả nước. Đây là một trong những cơ sở thực tiễn để có quyết định lịch sử tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI - đổi mới. Đó còn là tư duy và cách làm vượt qua lối tư duy, cách làm thông thường khi quyết định tiến công khai hoang Đồng Tháp Mười, giải quyết vấn đề lương thực cho nhân dân trong tỉnh. Tập trung các nguồn lực cho việc đào kênh, xẻ mương, dẫn nguồn nước ngọt phù sa từ sông Tiền xuyên qua Đồng Tháp Mười về tận sông Vàm Cỏ Tây để tăng tốc cải tạo đất. Phong trào làm thủy lợi dẫn nước ngọt lan rộng ở khắp nơi trong vùng Đồng Tháp Mười. Để dân đến và bám trụ khai hoang, các địa phương cũng chú ý đầu tư hạ tầng, giao thông, kỹ thuật sản xuất mới. Nhờ vậy, từ một vùng “đất chết” ngập úng bạt ngàn lau sậy năm nào đã trồng được 312.587 ha lúa vào năm 1987, gần 700.000 ha vào 1996. Đồng Tháp Mười đã trở thành vùng sản xuất lúa, khóm, trà, bạch đàn... chủ lực của ba tỉnh Tiền Giang, Long An và Đồng Tháp.

4. Tạo đột phá về công tác cán bộ, về đổi mới phương pháp và phong cách lãnh đạo “với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, làm thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật”

Để đánh giá mức độ người dân được hưởng thụ thật từ đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, làm thật, có hiệu quả thật cần chú ý các tiêu chí sau:

- Chất lượng và năng lực công tác, đội ngũ cán bộ cần có chất lượng và năng lực công tác tốt. Chất lượng ở đây bao gồm phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, trình độ năng lực. Năng lực công tác thể hiện ở kết quả hoàn thành nhiệm vụ.

- Phong cách làm việc khoa học, đổi mới, sáng tạo, vì dân. Để rèn luyện được phong cách làm việc nêu trên, cán bộ phải không ngừng tự học với tinh thần cầu tiến bộ, để tích lũy kiến thức chuyên môn, rèn luyện bản lĩnh chính trị. Khi nhận được nhiệm vụ được giao luôn có ý thức để hoàn thành công việc một cách tốt nhất.

- Người lãnh đạo đứng đầu đơn vị cần có ý thức trách nhiệm cao, tận tâm với công việc được cấp trên giao, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, nói đi đôi với làm, sẵn sàng chịu trách nhiệm trước tập thể và quần chúng.

- Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, cùng trao đổi, bàn bạc với dân, giải thích cho dân hiểu rõ.

Vì vậy, để đáp ứng các tiêu chí trên, trong xây dựng được đội ngũ cán bộ có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, có phương pháp và phong cách làm việc quần chúng, dân chủ, khoa học, đổi mới, với tinh thần quyết liệt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để đạt hiệu quả cao trong công việc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới thực tiễn đặt ra, phục vụ nhân dân, cống hiến cho quê hương, đất nước, cần có sự đột phá về công tác cán bộ.

Trước hết, cán bộ phải được đào tạo, huấn luyện cán bộ thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ; nhận thức khoa học, thực tế về con đường cách mạng của Đảng, của dân tộc để luôn kiên định, vững vàng về tư tưởng chính trị, lập trường cách mạng.

Người cán bộ, đảng viên chỉ có thể “dám” khi nắm chắc lý luận cách mạng, cụ thể là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chỉ có như vậy mới có thể dám nói, nói đúng, dám làm và làm đúng, làm hiệu quả, là cơ sở để tự tin, để cả quyết mà làm, để cả quyết hy sinh lợi ích cá nhân, hy

sinh bản thân khi thực hiện công việc, đặc biệt đối với những công việc khó khăn, nguy hiểm đến tiền đồ, sự nghiệp của bản thân, sự nghiệp cách mạng của Đảng. Vì vậy, để xây dựng được đội ngũ cán bộ đức - tài, đảm đương được sứ mệnh lịch sử cách mạng hiện nay, bản thân mỗi người cán bộ, đảng viên phải tự ý thức rèn luyện đạo đức cách mạng, nêu cao tinh thần tự học, cầu tiến. Với sự tự ý thức tự học của mỗi cán bộ, sẽ tạo ra nguồn lực nội sinh của Đảng, đó là những cán bộ: Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung. Đây là một điểm nhấn quan trọng, tạo điều kiện cho cán bộ có những đổi mới, sáng tạo, đột phá, quyết liệt hành động vì lợi ích chung.

Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy nâng cao nhận thức và tăng cường trách nhiệm của mình trong khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời quan tâm hỗ trợ nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ triển khai thực hiện. Từ đó khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, động viên cán bộ tích cực phát huy trí tuệ, năng lực, mạnh dạn đề xuất ý tưởng của mình trong thực hiện nhiệm vụ, hết lòng hết sức vì nhân dân, phục vụ nhân dân để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, có tư duy đột phá, muốn tháo gỡ, giải quyết những nút thắt, điểm nghẽn trong cơ chế, tập trung vào những vấn đề chưa có quy định hoặc có quy định nhưng không phù hợp để mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ để đóng góp tích cực vào sự phát triển chung. Xây dựng được cơ chế bảo đảm cụ thể, phù hợp, hiệu quả trong khuyến khích được cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đồng thời, hạn chế tối đa việc lợi dụng chủ trương này để thực hiện hoặc bao che những hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước.

5. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, “tự soi, tự sửa”, phải có dũng khí và quyết tâm sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của bản thân cũng như đồng chí, đồng nghiệp mình

Theo Hồ Chí Minh, tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển tất yếu của một Đảng, là vũ khí sắc bén giúp chúng ta sửa sai lầm và phát triển ưu điểm, giúp cán bộ, đảng viên suy nghĩ và hành động phù hợp với quy luật để tự khẳng định những việc làm đúng. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Người cán bộ, đảng viên trong chế độ xã hội tốt đẹp của chúng ta nếu muốn tồn tại, phát triển phù hợp với xu thế khách quan của lịch sử và quan trọng hơn là nếu muốn góp phần thúc đẩy lịch sử tiến lên thì phải thực hiện tốt tự phê bình và phê bình. Hồ Chí Minh nói: Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được

mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân. Vì vậy, phải thông qua tự phê bình và phê bình để loại trừ chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng.

Để nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, quyết tâm sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của bản thân cũng như của đồng chí, đồng nghiệp, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đúng về mục đích, thái độ, phương châm, phương pháp tự phê bình và phê bình trong tư tưởng Hồ Chí Minh. *Trước hết, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đúng những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mục đích của tự phê bình và phê bình* “cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất trong nội bộ”. Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Mục đích là cho mọi người học lẫn ưu điểm của nhau và giúp nhau chữa những khuyết điểm.

Mỗi cán bộ, đảng viên có xác định đúng đắn mục đích của tự phê bình và phê bình, mới thể hiện được bản lĩnh của người cách mạng chân chính. Không biết nhận ra sai lầm, khuyết điểm của bản thân, chủ quan, tự mãn, khoe khoang, là con người đang trên đà sa ngã, xuống dốc, suy thoái về đạo đức. Không phải chúng ta không bao giờ mắc sai lầm, điều cơ bản là phải biết nhận ra sai lầm và quyết tâm sửa chữa để tiến lên. Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên “cần phải thật thà tự xét và xét đồng chí mình, ai có khuyết điểm nào thì phải thật thà cố gắng tự sửa chữa và giúp sửa chữa lẫn nhau. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình”.

Thứ hai, cán bộ, đảng viên cần có thái độ “khéo” khi phê bình và tự phê bình. “Khéo” ở đây không có nghĩa là qua loa, đại khái, nể nang, cơ hội. “Khéo” có nghĩa là phê bình mình cũng như phê bình người phải ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt. Phải vạch rõ cả ưu điểm và khuyết điểm. Tự phê bình và phê bình phải có tình đồng chí, thương yêu lẫn nhau.

Tự phê bình là một cuộc đấu tranh nội tâm, cần có thái độ dũng cảm, khiêm tốn và chân thành. Tự mình không đánh thắng được khuyết điểm của mình, tự mình không cải tạo được mình thì sao phê bình được người khác. Vì vậy, cán bộ, đảng viên nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm thì cũng như giấu giếm bệnh tật trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy hiểm đến tính mệnh”. Con người càng tự hiểu mình bao nhiêu, càng trở nên sâu sắc bấy nhiêu và do đó, chính bản thân mình trở thành sức mạnh.

Phê bình cần phải trung thực, bao dung, thẳng thắn, có tinh thần trách nhiệm, giữ sao cho lý lẽ phân minh, đúng nguyên tắc nhưng thấm đượm tình đồng chí. Phải đặc biệt chú ý phê bình không phải để công kích, để nói xấu

nhau mà giúp nhau tìm ra “cái có” vì sao mà sai lầm, sai lầm như thế có hại đến công việc thế nào, làm thế nào để sửa chữa và vui lòng sửa chữa chứ không phải bị cưỡng bức mà sửa đổi. Do vậy, phê bình đúng, chẳng những không làm giảm thể diện và uy tín của cán bộ, của Đảng. Trái lại, còn làm cho sự lãnh đạo mạnh mẽ hơn, thiết thực hơn, do đó mà uy tín và thể diện càng tăng thêm.

Thứ ba, cán bộ, đảng viên phải thực hiện đúng phương châm, phương pháp tự phê bình và phê bình mới khắc phục được những khuyết điểm rất nguy hiểm như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra như: “Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh *chủ quan*. Khuyết điểm về sự quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh *hẹp hòi*. Khuyết điểm về cách nói và viết, tức là *ba hoa*. Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra, thì có hại vô cùng. Mỗi chứng bệnh sinh ra do nhiều nguyên nhân. Nhưng kết quả nó đều làm cho người ta ốm yếu”. Ngoài ra, thực hiện đúng phương châm, phương pháp tự phê bình và phê bình sẽ giúp cán bộ, đảng viên khắc phục được căn bệnh chủ nghĩa cá nhân vì đây là căn bệnh mẹ, một thứ vi trùng rất độc, do nó mà sinh ra các thứ bệnh nguy hiểm, như: Bệnh tham lam, bệnh lười biếng, bệnh kiêu ngạo, bệnh hiếu danh, bệnh lười biếng, bệnh cạnh thị, bệnh xu nịnh, a dua thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, óc địa phương...

Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, phải đi vào nề nếp. Ngừng tự phê bình và phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ. Mỗi ngày, cán bộ, đảng viên phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa, như rửa mặt, như hít thở không khí vậy, phải luôn làm gương cho nhân dân trong mọi việc.

KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng. Người đã cống hiến trọn cuộc đời mình nhằm xây dựng một nước Việt Nam “hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, “mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”²⁸.

Sự nghiệp đổi mới đất nước càng đi vào chiều sâu, càng khó khăn, phức tạp. Từ quá trình đổi mới, Đảng ta ngày càng nhận thức sâu sắc hơn tầm quan trọng và sự cần thiết phải vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới tư duy, sửa đổi lối làm việc, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và nghĩ thật, nói thật, có hiệu quả thật, người dân được hưởng thụ thật.

Trước đòi hỏi mới của tình hình và nhiệm vụ cách mạng, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Tỉnh Long An, tiếp nối truyền thống “Trung dũng, kiên cường, toàn dân đánh giặc”, đi đầu trong công cuộc đổi mới, là “điểm sáng” trong khôi phục, phát triển kinh tế, có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho mục tiêu: “Đến năm 2025, giữ vững vị trí dẫn đầu vùng đồng bằng sông Cửu Long và phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”. Để đạt được mục tiêu trên, trước hết đội ngũ cán bộ, đảng viên phải không ngừng tôi luyện bản thân về sự tận tụy, lòng trung thành, nguyên tắc “Tam - Tâm - Tài”, sự đổi mới, sáng tạo, khát vọng vươn lên. Phải luôn hết lòng vì Đảng, vì Nhân dân, phải thể hiện bản lĩnh dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm với tinh thần quyết liệt trong hành động, sẵn sàng cống hiến để đạt hiệu quả cao trong công việc, để người dân được hưởng thụ thật.

Đồng thời, đội ngũ cán bộ, đảng viên cần đổi mới tư duy, xây dựng phong cách làm việc quần chúng, tập thể, khoa học, phát huy dân chủ, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức trong sáng, uy tín, có năng lực công tác, tư duy đổi mới, sáng tạo; gắn bó mật thiết với Nhân dân, quy tụ được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung của Đảng, của đất nước, toàn tâm toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025) và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam./.

²⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 32.

